

KẾ HOẠCH
XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA
MỨC ĐỘ I GIAI ĐOẠN 2022-2025

Căn cứ thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 về ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non

Căn cứ văn bản hợp nhất số 04/2015/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quy định về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non Ban hành kèm theo thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ vào kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2022 -2025 của UBND xã Thuận Hạnh và các Nghị quyết của Đảng bộ và HĐND xã Thuận Hạnh. Chiến lược phát triển Giáo dục giai đoạn 2022-2025 của trường Mầm non Hoa Mai

Căn cứ Nghị quyết của Chi bộ và Nghị quyết của hội đồng sư phạm trường Mầm non Hoa Mai

Sau khi tiến hành tự kiểm tra tình hình thực tế của nhà trường, đối chiếu với những tiêu chuẩn đề ra trong thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 08 năm 2018 về ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường Mầm non. Trường Mầm non Hoa Mai xây dựng kế hoạch trường chuẩn Quốc gia như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

A. VÀI NÉT SƠ LƯỢC VỀ TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

I. Đặc điểm, tình hình địa phương:

- Xã Thuận Hạnh là một xã biên giới có tổng diện tích tự nhiên là 7.343 ha, có 17,2 km đường biên giới với nước bạn Campuchia, xã không có cửa khẩu

Trên địa bàn xã có 11 thôn trong đó có 6 thôn biên giới, dân số 2.746 hộ, có 9.878 nhân khẩu, 13 dân tộc anh em cùng sinh sống, các dân tộc thiểu số là người đồng bào dân tộc thiểu số phía bắc(Tày, Dao, Thái...) có 2 tôn giáo chính là phật giáo và công giáo với hơn 2.729 tín đồ chiếm 27,6 dân số toàn xã đại bộ phận nhân dân trên địa bàn.

- Người dân chủ yếu sống bằng nghề: Nông nghiệp, buôn bán, làm thuê ...

- Giáo dục:

- Xã có 7 trường học. Trong đó có 2 trường MN, 1 trường công lập và 1 trường tư thục, 3 trường tiểu học và 1 trường THCS, 1 trường THPT

- Riêng đội ngũ CBVC của 2 trường mầm non trên địa bàn xã là 42 người

II. Đặc điểm tình hình của nhà trường:

Trường Mầm non Hoa Mai được thành lập theo Quyết định số 889/UBND ngày 26 tháng 9 năm 2006, về việc thành lập trường Mẫu giáo Hoa Mai.

Qua 16 năm thành lập trường, xét thực tế về mọi mặt, sự cố gắng, nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ viên chức (CBVC) trong trường, sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, sự đồng hành tận tâm, tận tình của cha mẹ học sinh (CMHS) nhà trường có những thuận lợi và khó khăn sau đây:

1. Thuận lợi:

Trường có chi bộ Đảng với 14 Đảng viên tiên phong, gương mẫu là hạt nhân lãnh đạo của nhà trường.

Đội ngũ cán bộ có năng lực, có tâm huyết, có kinh nghiệm trong quản lý điều hành công việc. Đa số đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, yêu nghề, tận tụy, thương yêu học sinh, có trách nhiệm với công việc, gắn bó với trường, lớp, có ý thức tự học để nâng cao trình độ về mọi mặt, tạo được uy tín với cha mẹ học sinh và nhân dân.

Công tác xã hội hoá giáo dục bước đầu thực hiện có hiệu quả. Ban đại diện CMHS năng nổ, nhiệt tình, thực sự là chỗ dựa vững chắc, tin cậy của nhà trường. Phần lớn CMHS hiểu rõ tình hình nhà trường, nhận thức đúng trách nhiệm của mình đối với việc học tập của con em và có ý thức đóng góp xây dựng nhà trường.

Nhà trường có truyền thống tốt đẹp, tinh thần đoàn kết trong tập thể rất cao. Qua 16 năm thành lập trường với đội ngũ quản lý và giáo viên, nhân viên năng động, sáng tạo nên đạt nhiều giải cao trong các hội thi do các cấp tổ chức. Chất lượng hiệu quả chăm sóc giáo dục ngày một đi lên tạo được niềm tin trong nhân dân.

Trường nhận được sự tài trợ từ các nhà tài trợ là công ty Cargill Việt Nam đầu tư xây dựng 05 phòng học, cổng trường, đồ dùng dạy học, đồ chơi cho trẻ với số tiền 2.2 tỷ đồng.

Đường điện 135 hỗ trợ 24 triệu mua lưới B40, trụ bê tông để rào điểm trường Thuận Lợi.

UBND xã Thuận Hạnh hỗ trợ 25 triệu mức đường rãnh nước và đổ đất

Công ty điện gió hỗ trợ một giếng khoan với trị giá 40 triệu đồng.

Các cá nhân ủng hộ mua cây cảnh, hoa với trị giá là 6 triệu đồng.

2. Khó khăn:

Trường được thành lập từ lâu nhưng sự đầu tư xây dựng nhỏ lẻ nên một số phòng học tại điểm lẻ đã hết hạn sử dụng và không có nhà vệ sinh khép kín, diện tích không đủ trên đầu trẻ, sân chơi xuống cấp ... Bàn ghế hư hỏng thiếu nhiều nên chưa huy động tối đa số trẻ trong độ tuổi ra lớp học.

Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa được đồng đều, một số giáo viên chưa thật sự đổi mới phương pháp chăm sóc giáo dục nên ít nhiều cũng ảnh hưởng chung đến chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường.

Một số hạng mục như Nhà hiệu bộ, nhà y tế, nhà bảo vệ, phòng nghệ thuật, phòng thể chất chưa có.

Người dân sống chủ yếu bằng nghề nông nghiệp, do ảnh hưởng dịch bệnh đời sống còn khó khăn nên công tác xã hội hóa còn hạn chế.

B. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG THEO 5 TIÊU CHUẨN:

I. Tiêu chuẩn 1:

1. Công tác quản lý:

Có đầy đủ kế hoạch năm học, học kỳ, tháng và tuần, có biện pháp và tổ chức thực hiện kế hoạch đúng tiến độ.

Phân công hợp lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của Điều lệ trường mầm non và pháp lệnh cán bộ công chức.

Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động hành chính, tài chính, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ theo đúng quy định.

Quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, đảm bảo cảnh quan xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Lưu trữ đầy đủ và khoa học các hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của trường mầm non.

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định.

Tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo quy định.

Có biện pháp nâng cao đời sống cho cán bộ giáo viên và công nhân viên trong nhà trường.

2. Công tác tổ chức:

Hiệu trưởng có thời gian công tác 21 năm, 10 năm làm quản lý. Trình độ chuyên môn cử nhân đại học, có bằng trung cấp lý luận chính trị, đã qua lớp bồi dưỡng quản lý, có bằng trung cấp tin học, biết ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn. Đánh giá hiệu trưởng hàng năm đều đạt tốt.

Phó hiệu trưởng: có 2 Phó hiệu trưởng với thời gian công tác trên 20 năm. Trình độ chuyên môn cử nhân đại học, có bằng trung cấp lý luận chính trị, đã qua lớp bồi dưỡng quản lý, có chứng chỉ tin học, biết ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và chỉ đạo chuyên môn. Đánh giá Phó hiệu trưởng xếp loại tốt.

Lãnh đạo nhà trường nắm vững chương trình giáo dục mầm non; có phẩm chất đạo đức tốt, được giáo viên, nhân viên trong trường và nhân dân địa phương tín nhiệm; hằng năm đạt danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

3. Các tổ chức, đoàn thể và Hội đồng trong trường mầm non:

Có hội đồng trường, chú trọng công tác giám sát hoạt động của trường mầm non; giám sát việc thực hiện các nghị quyết và quy chế dân chủ trong các hoạt động của trường.

Có các tổ chức Đảng, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn Thanh niên của trường mầm non hoạt động hiệu quả thúc đẩy sự phát triển của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Ban đại diện CMHS phối hợp chặt chẽ với trường mầm non trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, huy động được sự đóng góp của cộng đồng cho phong trào giáo dục mầm non của địa phương.

Chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, sự chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục các cấp.

Thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến giáo dục mầm non; chấp hành nghiêm chỉnh sự quản lý của chính quyền địa phương; chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển và các biện pháp cụ thể để trường mầm non thực hiện mục tiêu giáo dục mầm non.

Chấp hành sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn, nghiệp vụ của phòng giáo dục và đào tạo, thực hiện đầy đủ các quy định về báo cáo với cơ quan quản lý cấp trên.

II. Tiêu chuẩn 2 : Đội ngũ giáo viên và nhân viên

1. Số lượng và trình độ đào tạo:

- Tổng số giáo viên: 26 người.

Trong đó: Giáo viên biên chế 26,

100% giáo viên đạt chuẩn, 82% trên chuẩn về trình độ đào tạo.

- Tổng số nhân viên: 11 người

Trong đó : 01 Kế toán, 01 văn thư, 01 y tế, 01 bảo vệ, 06 cô nuôi, 01 dọn vệ sinh.

2. Phẩm chất, đạo đức và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ :

Có 60% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 20% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên.

Giáo viên và nhân viên đạt LĐTĐ là 70%, có giáo viên đạt CSTĐ cơ sở. 100% giáo viên đạt loại khá, xuất sắc theo quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3. Hoạt động chuyên môn :

Các tổ chuyên môn hoạt động theo quy định của Điều lệ trường mầm non

Tổ chức định kỳ các hoạt động: trao đổi chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề, tham quan học tập kinh nghiệm và có báo cáo đánh giá cụ thể đối với từng hoạt động.

Giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề và hoạt động xã hội do nhà trường tổ chức.

Giáo viên có trình độ tin học loại A, B 19/26 đồng chí, giáo viên có thể tổ chức thiết kế, dạy giáo án điện tử : 15/26.

4. Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng :

Có quy hoạch phát triển đội ngũ. Thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng hè, bồi dưỡng chuyên đề theo quy định của Ngành.

100% giáo viên có kế hoạch và thực hiện tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

III. Tiêu chuẩn 3. Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

100% lớp mẫu giáo tổ chức cho trẻ ăn bán trú.

100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi sức khỏe

Tỷ lệ chuyên cần đạt 95%, trẻ 5 tuổi đạt 98%.

90% trẻ phát triển bình thường về cân nặng và chiều cao theo tuổi.

100% trẻ bị suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng.

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

100% trẻ 5 tuổi được theo dõi đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi.

100% trẻ dưới 5 tuổi được học 2 buổi/ngày.

IV. Tiêu chuẩn 4: Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất và thiết bị.

1. Quy mô trường nhà trường, nhóm trẻ, lớp mẫu giáo:

Hiện nhà trường có 3 điểm trường.

Tất cả các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi và tổ chức ăn bán trú.

2. Địa điểm trường:

Điểm trường trung tâm đặt tại thôn Thuận Lợi giao thông thuận tiện cho trẻ đến trường, đảm bảo các quy định về an toàn và vệ sinh môi trường.

3. Yêu cầu về thiết kế, xây dựng :

Diện tích khuôn viên nhà trường hiện nay đảm bảo theo Quy định theo Điều lệ Trường mầm non quy định. Tổng diện tích đất toàn trường hiện có: 12,175,2 m². Tổng số học sinh năm học 2022-2023 là 400 cháu. Bình quân mỗi trẻ 30,4 m².

Diện tích sân chơi đảm bảo, sân chơi xi măng có đồ chơi. Sân trường có cây bóng mát, có bồn hoa nhưng còn đơn giản, cảnh quan tạo dựng còn mang tính chất tạm, chưa được đẹp.

4. Các phòng chức năng:

Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo: Phòng học:

Trường hiện có 01 nhóm trẻ, 12 lớp mẫu giáo, bình quân mỗi lớp 30,5 trẻ. Dự kiến đến năm 2022 có khoảng 13 nhóm, lớp với 400 trẻ.

Diện tích phòng học hiện tại bình mỗi trẻ 1,6 m².

Trang bị đủ bàn ghế cho trẻ, chưa có bàn ghế cho giáo viên, tương đối đủ đồ dùng, đồ chơi, học liệu cho trẻ hoạt động; có tranh ảnh, hoa, cây cảnh trang trí đẹp, phù hợp.

Phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ, đủ đồ dùng phục vụ trẻ ngủ.

Phòng vệ sinh chưa đảm bảo, còn thiếu phòng vệ sinh, chưa được xây dựng khép kín, hiện tại trung bình mỗi trẻ chỉ đạt 0,1 - 0,2m² (chưa đảm bảo yêu cầu mỗi trẻ 0,4 - 0,6m²)

Có đủ nước sạch, có vòi nước và xà phòng rửa tay, chưa đủ bồn rửa tay cho trẻ.

Hiên chơi thuận tiện cho các sinh hoạt của trẻ khi mưa, nắng, đảm bảo quy cách.

Khối phòng phục vụ học tập:

Có các thiết bị đồ dùng phù hợp với hoạt động phát triển thẩm mỹ và thể chất của trẻ.

Chưa có các phòng giáo dục thể chất, phòng nghệ thuật, phòng hội họp, phòng y tế, nhà bảo vệ.

Hàng rào bao quanh tạm, bếp ăn chưa đúng quy cách ... (có trong kế hoạch xây dựng)

Khối phòng tổ chức ăn: (có trong kế hoạch xây dựng)

Nhà bếp tạm chưa đúng theo quy cách bếp ăn một chiều.

Đồ dùng nhà bếp tương đối đầy đủ, vệ sinh và được sắp xếp thuận tiện khi sử dụng.

Kho thực phẩm chưa được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.

Khối phòng hành chính quản trị:

Phòng y tế: Chưa có phòng y tế, có bảng thông báo các biện pháp tích cực can thiệp chữa bệnh và chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì; có bảng kế hoạch theo dõi tiêm phòng và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; có tranh ảnh tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh cho trẻ.

Phòng bảo vệ: Chưa có

Khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ, nhân viên: chưa có

Khu để xe cho giáo viên, cán bộ: có nhưng chưa đủ diện tích

Nhà hiệu bộ : (có trong kế hoạch xây dựng)

5. Sân vườn

Có cây xanh, thường xuyên được chăm sóc. Có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ cây cối ; Có khu vườn cỏ tích, khu chợ buôn làng, khu vận động, sân bóng đá mini ... tạo cơ hội cho trẻ vui chơi khám phá, học tập. Khu vực trẻ chơi lát xi măng, đồ cát mịn. Bộ đồ chơi ngoài trời đảm bảo an toàn, phù hợp với trẻ, hình dáng và màu sắc đẹp. Sân vườn thường xuyên sạch sẽ.

V. Tiêu chuẩn 5: Thực hiện xã hội hóa giáo dục.

1. Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Hội đồng giáo dục cấp cơ sở, các ban ngành về chủ trương xây dựng và giải pháp huy động các nguồn lực phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn.

2. Các hoạt động xây dựng môi trường giáo dục nhà trường, gia đình, xã hội lành mạnh.

Nhà trường tổ chức các hoạt động tuyên truyền dưới nhiều hình thức: Khẩu hiệu, góc tuyên truyền, tranh ảnh, họp phụ huynh, ... tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia và giám sát các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục mầm non

3. Nhà trường huy động được sự tham gia của gia đình, cộng đồng và các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân ... nhằm tăng cường cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường, nhà trẻ.

PHẦN THỨ HAI

C. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ THỜI HẠN PHÂN ĐẦU ĐỀ ĐẠT CHUẨN:

I. Các biện pháp thực hiện để đạt chuẩn:

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý:

Bảo đảm tính kế hoạch trong công tác quản lý điều hành, xây dựng kế hoạch theo quy trình từ dưới lên (từ giáo viên đến tổ khối, các bộ phận, các đoàn thể đến nhà trường). Kế hoạch được bàn bạc dân chủ, công khai đi đến thống nhất cao trước khi thực hiện. Thực hiện kế hoạch đúng tiến độ, có chất lượng, hiệu quả.

Đổi mới lề lối làm việc, đảm bảo tính khoa học, tính nguyên tắc trong quản lý chỉ đạo. Phát huy dân chủ, khuyến khích sáng kiến, ý tưởng mới trong công việc. Lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp, đề xuất của tất cả các thành viên trong nhà trường. Bảo đảm công khai minh bạch mọi hoạt động của nhà trường, nhất là công tác tài chính, cơ sở vật chất.

Hoàn thiện các loại hồ sơ, sổ sách quản lý, thường xuyên cập nhật thông tin, số liệu để nắm chắc tình hình nhà trường. Lưu trữ hồ sơ cẩn thận, đúng quy định.

Hiệu trưởng và trưởng các đoàn thể xây dựng mối quan hệ đoàn kết, đồng thuận trong quản lý, điều hành, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, thực sự đầu tàu gương mẫu, là trung tâm đoàn kết của nhà trường.

Xây dựng các tổ chức và hội đồng nhà trường vững mạnh tạo điều kiện cho các tổ chức hoạt động đi vào thực chất, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng các mặt hoạt động của nhà trường.

Xây dựng các tổ chức và hội đồng nhà trường vững mạnh, tạo điều kiện cho các tổ chức hoạt động, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường.

Tăng cường công tác tự kiểm tra trong nhà trường, coi đây là một biện pháp quan trọng để giữ vững kỷ cương, nề nếp nhà trường, kịp thời uốn nắn những sai sót, lệch lạc. Đánh giá chính xác hiệu quả công việc, lấy đó làm thước đo mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm cơ sở cho việc thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường.

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

1. Ban giám hiệu:

Nắm vững mục tiêu đào tạo và nội dung chương trình chăm sóc quản lý giáo dục trẻ, có phẩm chất đạo đức tốt, được CB-GV-CNV trong trường và nhân dân địa phương tín nhiệm.

2. Giáo viên và nhân viên:

Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học lớp nâng khiêu để nâng cao trình độ tay nghề.

100% giáo viên nhân viên chấp hành tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt, có trên 20% lao động đạt giới các cấp, không có người vi phạm pháp luật, không có giáo viên yếu kém.

3. Tiêu chuẩn 3: Quy mô trường lớp, cơ sở vật chất thiết bị

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT

STT	TÊN HẠNG MỤC CT	SỐ LƯỢNG	THÁNG, NĂM HOÀN THÀNH
1	Phòng học	2	8/2025

2	Nhà bếp	1	8/2024
3	Công trình rãnh thoát nước	1	10/2024
4	Công trình sân bê tông	1	5/2025
5	Xây dựng hàng rào Sân vườn trường	1	2/2025
6	Nhà để xe	1	2/2025
7	Làm nhà vệ sinh CBQL-NV	1	2/2025
8	Phòng y tế	1	5/2025
9	Phòng bảo vệ	1	5/2025
10	Nhà hiệu bộ	1	2/2025

Kinh phí mua sắm và xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất trên huy động từ các nguồn sau:

Ngân sách nhà nước, công ty tiêu sạch trên Châu

Ngoài ra nhà trường còn phải thực hiện tốt các nội dung sau đây:

Thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ và sử dụng có hiệu quả tất cả CSVC của nhà trường hiện có, hàng năm tu bổ sửa chữa kịp thời những hư hỏng nhỏ.

4. Tiêu chuẩn 4: Chất lượng chăm sóc giáo dục

Nhà trường thực hiện nghiêm chỉnh chương trình chăm sóc giáo dục trẻ theo quy định của Bộ GD&ĐT, triển khai tốt nhiệm vụ năm học, đẩy mạnh các hoạt động chuyên đề ...

100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối.

5. Tiêu chuẩn 5: Thực hiện công tác xã hội hoá giáo dục

Nhà trường tích cực tham mưu cho cấp uỷ và chính quyền địa phương kế hoạch và biện pháp khả thi để thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hoá giáo dục của Đảng và Nhà nước trên địa bàn. Mạnh dạn kiến nghị, đề xuất với chính quyền địa phương những giải pháp cho nhà trường tháo gỡ những khó khăn, trở ngại, nhờ huy động được nguồn lực cộng đồng để xây dựng CSVC cho trường tạo ra được môi trường giáo dục lành mạnh có tác động tốt đối với học sinh.

Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ gia đình, nhà trường đảm bảo mối quan hệ thường xuyên giữa nhà trường, giáo viên, gia đình để có biện pháp phối hợp cùng gia đình chăm sóc giáo dục đồng bộ.

Xây dựng ban đại diện CMHS nhà trường thực sự là cầu nối giữa nhà trường và gia đình. Ban đại diện CMHS hoạt động đều, có hiệu quả tạo ra được đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và CMHS trong việc xây dựng nhà trường và giáo dục học sinh, tạo ra mối quan hệ cảm thông và cùng chia sẻ trách nhiệm.

Tích cực vận động và vận động có hiệu quả các tổ chức, cơ quan, đơn vị, các cấp trên địa bàn hỗ trợ kinh phí cho nhà trường để tiếp tục xây dựng CSVC, tăng thêm phương tiện, thiết bị dạy và học khen thưởng giáo viên dạy giỏi.

II. Thời hạn phấn đấu để đạt chuẩn:

- Tiêu chuẩn 1: Năm 2022
- Tiêu chuẩn 2: Năm 2022
- Tiêu chuẩn 3: Tháng 7 năm 2024

- Tiêu chuẩn 4: Năm 2025
- Tiêu chuẩn 5: Năm 2025.

Đến tháng 10 năm 2025, trường đủ điều kiện để được kiểm tra công nhận là trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I.

PHẦN THỨ BA

D. KIẾN NGHỊ CỦA NHÀ TRƯỜNG

Đạt chuẩn Quốc gia là mục tiêu phấn đấu của nhà trường. Để đạt được trường chuẩn thì ngoài sự phấn đấu của hội đồng sư phạm, toàn thể cha mẹ học sinh, nhà trường cần sự quan tâm sâu sắc và chỉ đạo kịp thời của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến xã, của phòng giáo dục huyện giúp cho nhà trường thực hiện có hiệu quả các biện pháp nêu trên, nhất là việc phấn đấu đạt tiêu chuẩn về CSVC và thiết bị trường học.

Kính đề nghị các cấp lãnh đạo quan tâm đầu tư cho nhà trường để nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất và thiết bị trường học đảm bảo đạt các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Đắk Song;
- UBND xã Thuận hạnh;
- Lưu HS.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Tươi